TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 16 tháng 02 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Doãn Xuân.

Bà Bùi Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sợ Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với:

Bị cáo: **Lữ Văn S**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 22 tháng 7 năm 1986 tại huyện CC, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản KM, xã MĐ, huyện CC, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông LVB và bà Ng Th Ng; Vợ VT Ngh; Con có 02 con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 31/2016/HSST ngày 14/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An xử phạt Lữ Văn S 09 tháng nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/11/2022 đến nay. Hiện nay đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện CC, tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Phạm Thế Kỷ. Trợ giúp viên – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Chị HTh Đ, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Bản T, xã BCh, huyện CC, Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ 30 phút, ngày 18 tháng 11 năm 2022, Lữ Văn S đang ở nhà con gái của mình tại bản HĐ, xã ĐPh, huyện CC, tỉnh Nghệ An thì có một người đàn ông tên Nhất (không rõ tên họ và tên, năm sinh mà chỉ biết người xã Đôn Phục, huyện CC) đến chơi và rủ Lữ Văn S đi đến xã Bình Chuẩn, huyện CC, tỉnh Nghệ An tìm công nhân đi làm tại tỉnh Quảng Trị thì S đồng ý. Sau đó, Nhất dùng xe máy của mình chở S đi, trên đường đi S và Nhất rủ nhau đi đến bản Pột, xã Nga My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến bản Pột, Lữ Văn S đưa cho Nhất số tiền 230.000 đồng thì Nhất cầm tiền đi vào nhà một người đàn ông không quen biết và đưa tiền cho người đó. Người đàn ông cầm tiền đi một lúc quay lại đưa cho S 01 gói bên ngoài được bọc bằng mảnh bao xilanh màu trắng bên trong là ma túy. Sau đó, Nhất chở S đi về, khi đi đến khu vực bản Tông, xã Bình Chuẩn, huyện CC, tỉnh Nghệ An thì Nhất nói Lữ Văn S chờ Nhất đi có việc sẽ quay lại. Đến 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi Lữ Văn S đang đứng chờ Nhất thì bị tổ công tác công an huyện CC, tỉnh Nghệ An kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 gói bên ngoài được gói bằng mảnh bao xilanh màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là ma túy).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày 18/11/2022 đã xác định: Sau khi loại bỏ bao bì khối lượng chất bột màu trắng (nghi là ma túy) thu giữ của Lữ Văn S có tổng khối lượng 0,1 g (không phẩy một gam). Để có cơ sở kết luận chất ma túy Hội đồng mở niêm phong đã lấy toàn bộ số chất bột màu trắng sau khi loại bỏ bao bì có khối lượng 0,1 g (không phẩy một gam) để gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1310/KL-KTHS(Đ2 -MT) ngày 24/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lữ Văn S gửi tới giám định là ma túy, là Heroine (tên khoa học: Diacetylmorphine).

Cáo trạng số 03/CT-VKS-KS ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CC, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lữ Văn S về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lữ Văn S thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết đúng như nội dụng bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lữ Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lữ Văn S mức án từ 13 (Mười ba) tháng đến 16 (Mười sáu) tháng tù; đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định và miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất của khung hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, đồng thời miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố, như vậy đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11giờ 15 phút ngày 18/11/2022, tại bản Tông, xã Bình Chuẩn, huyện CC, tỉnh Nghệ An, Lữ Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Lữ Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu

đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép, hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, ngoài ra năm 2016 bị cáo đã từng bị kết án, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để sửa chữa lỗi lầm, mà hiện nay bị cáo lại nghiện ma túy, chứng tỏ bị cáo có ý thức xem thường pháp luật, thiếu sự rèn luyện. Do đó cần xử lý bị cáo Lữ Văn S nghiêm minh trước pháp luật, tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng mà không nhằm mục đích mua bán lợi nhuận, do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Lữ Văn S tại khu vực bản Pột, xã Nga My, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và người đàn ông tên Nhất đi cùng nhau đi mua ma túy với bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định được danh tính và địa chỉ Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có kết quả sẽ được xử lý sau.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy 0,1 g (không phẩy một gam) thu giữ của Lữ Văn S sau khi loại bỏ bao bì sử dụng để giám định chất ma túy đã hết. Đối với 01 (Một) phong bì bưu điện viền xanh đỏ đang niêm phong, dán kín, trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và ghi tên Lữ Văn S và đóng 05 (Năm) hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CC, tỉnh Nghệ An bên trong chứa 01(một) phong bì thư bưu điện đã mở niêm phong và 01(một) mảnh bao xilanh màu trắng là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, đã có đơn xin miễn tiền án phí nên xét thấy cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lữ Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lữ Văn S 01 (Một) năm 02 (hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 18/11/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư bưu điện, loại đang lưu hành đã được niêm phong mặt trước phong bì ghi "Vật chứng còn lại thu giữ của Lữ Văn S, sinh năm 1986, trú tại bản Kẻ Mẻ, xã Mậu Đức, huyện CC, tỉnh Nghệ An". Mặt sau được dán kín, trên các mép dán có đóng dấu của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CC, tỉnh Nghệ An, chữ ký của đối tượng và những người tham gia niêm phong. Bên trong phong bì có có: 01 phong bì thư bưu điện đã được mở niêm phong và 01(một) mảnh bao xilanh màu trắng. Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện CC quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2023.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lữ Văn S.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Tuyên bố bị cáo Lữ Văn S có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 16/02/2023)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện CC;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện CC;
- CQTHAHS huyện CC;
- CCTHADS huyện CC;
- Bị cáo;
- UBND xã MĐ.
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Hải